TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ	*Triệu Sơn, ngày 23 tháng 02 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 06/2023/TLST-VDS ngày 27 tháng 01 năm 2023 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nhữ Mai V - Sinh năm: 1991.
Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm: 2001.
Địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nhữ Mai V và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 19/02/2019.

Quá trình chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ chồng không còn hạnh phúc làm ảnh hưởng đến gia đình và vợ chồng thường xuyên xích mích, cãi cọ. Ngày 27/01/2023 xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Nay chị H và anh V không thay đổi ý kiến và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh V và chị H thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Nhữ Mai Gia B, sinh ngày 28/6/2019.

Anh V và chị H thống nhất thỏa thuận giao cháu Nhữ Mai Gia B cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận thống nhất chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh V.

[3] Về tài sản và công nợ: Các đương sự đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị H nhận nộp toàn bộ lệ phí của vụ án theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nhữ Mai V và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Anh V và chị H thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Nhữ Mai Gia B, sinh ngày 28/6/2019.

Giao cháu Nhữ Mai Gia B cho anh Nhữ Mai V trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh V.

- Về tài sản chung: Anh Nhữ Mai V và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị Nguyễn Thị H chịu 300.000đồng tiền lệ phí sơ thẩm về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số AA/2021/0016854 ngày 27/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Chị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Chi cục THA DS huyện Triệu Sơn;
- UBND xã Đồng Lợi (ghi sổ hộ tịch);
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Tuấn